

Số /KH-UBND Tuyên Quang, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Nghị quyết số 87-NQ/TU ngày 05/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng cán bộ các cấp tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 08/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030<sup>1</sup>;

Căn cứ Nghị quyết số 87-NQ/TU ngày 05/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng cán bộ các cấp tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2026-2030;

Thực hiện Kết luận số 956-KL/ĐU ngày 19/6/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 87-NQ/TU ngày 05/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng cán bộ các cấp tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2026-2030, như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

a) Quán triệt, triển khai nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 87-NQ/TU ngày 05/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng cán bộ các cấp tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2026-2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 87-NQ/TU), góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, nhất là Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị; tạo sự thống nhất, đồng thuận, quyết tâm cao để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cán bộ trong các cơ quan khối chính quyền trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

b) Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao chất lượng cán bộ các cấp tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2026-2030 theo chủ trương, định hướng tại Nghị quyết số 87-NQ/TU để tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, tiến tới mục tiêu chung nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực thực

<sup>1</sup> Xác định 1 trong 3 đột phá của nhiệm kỳ đó là: “Phát triển toàn diện nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao; xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp thực sự tiêu biểu, có đủ phẩm chất, năng lực, tư duy đổi mới, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu phát triển”

tiền, trình độ khoa học, công nghệ, năng lực lãnh đạo, quản lý, kỹ năng thực thi công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ khoa học công nghệ và chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

c) Cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm, nâng cao chất lượng đội ngũ, phát triển toàn diện nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp có phẩm chất chính trị, đạo đức công vụ, năng lực chuyên môn và kỹ năng thực thi nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, từng bước chuẩn hóa, chuyên nghiệp hóa, hiện đại hóa, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

## **2. Yêu cầu**

a) Các nhiệm vụ, giải pháp phải bám sát các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, định hướng tại Nghị quyết số 87-NQ/TU để tổ chức triển khai, bảo đảm thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp đề ra và bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, tránh hình thức.

b) Xác định rõ mục tiêu, lộ trình và phân công cụ thể trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, gắn với cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện.

c) Bảo đảm tính khách quan, công khai, minh bạch trong đánh giá, bố trí, sử dụng, điều động, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức; lấy hiệu quả công việc, mức độ hoàn thành nhiệm vụ và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo chủ yếu.

d) Gắn việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức các cấp với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính, chuyển đổi số và xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

- Bám sát Nghị quyết số 87-NQ/TU, tình hình thực tiễn của tỉnh; xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp có tư tưởng chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, gương mẫu, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ, có cơ cấu, số lượng hợp lý, có sự kế thừa chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ; đồng thời có trách nhiệm đào tạo, bồi dưỡng, phát triển cán bộ, công chức, viên chức cấp dưới.

- Xác định nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện trên các mặt: Tiêu chuẩn chức danh, tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đánh giá, chính sách đãi ngộ và kỷ luật công vụ... đồng thời kết hợp chặt chẽ giữa tiêu chuẩn, cơ cấu đặc thù, giữa kế thừa và phát triển; vận dụng đa dạng linh hoạt các hình thức tổ chức tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với đặc thù công việc và điều kiện thực tiễn của đội ngũ cán bộ của tỉnh theo nguyên tắc “trang bị

đầy đủ kiến thức cần thiết” và “vừa học vừa làm” để nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ, công vụ phù hợp yêu cầu trong tình hình mới.

- Chăm lo làm tốt công tác tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, luân chuyển, đánh giá và chế độ, chính sách đối với cán bộ; quan tâm tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số, cán bộ khoa học công nghệ và chuyên đổi số đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, đối ngoại và hội nhập quốc tế của tỉnh trong giai đoạn mới; đồng thời xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thẩm quyền phân cấp đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm.

## 2. Mục tiêu cụ thể

### 2.1. Năm 2026

- Kịp thời cụ thể hóa, hoàn thiện đồng bộ, đầy đủ, thống nhất hệ thống các quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ theo thẩm quyền đảm bảo khoa học, khách quan, dân chủ, minh bạch, đúng quy định, chặt chẽ từ cấp tỉnh đến cơ sở; đánh giá tổng thể đội ngũ cán bộ của tỉnh.

- Tuyển dụng cơ bản đủ số lượng công chức, viên chức cấp xã, cấp tỉnh theo quy định, trong đó tổ chức tiếp nhận vào làm công chức cơ quan khối chính quyền đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, Đội viên Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020 đăng ký hợp đồng lao động làm việc tại xã (trước 01 tháng 7 năm 2025) vào làm việc tại xã (kể từ 01 tháng 7 năm 2025).

- Kiện toàn đủ số lượng cấp trưởng, cấp phó phòng và tương đương cấp xã.

- Rà soát, phối hợp xây dựng Kế hoạch luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Hoàn thành tham mưu thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 08/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới, trong đó đảm bảo triệt để phân công, điều động đối với các lãnh đạo, quản lý cấp phó đang vượt quy định của các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh về cấp xã nhằm kiện toàn đủ chức danh lãnh đạo Ủy ban nhân dân và số lượng cấp trưởng, cấp phó phòng và tương đương cấp xã.

### 2.2. Đến hết năm 2028

- 100% cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường có chuyên môn chưa phù hợp với vị trí việc làm mới được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn phù hợp (*trừ trường hợp cán bộ, công chức, viên chức không đáp ứng tiêu chuẩn đào tạo theo quy định của pháp luật*); 100% Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trình độ lý luận chính trị cao cấp trở lên<sup>2</sup>.

<sup>2</sup> Đến thời điểm tháng 5/2026: có 4/124 người (chiếm 3,2%) là chưa có trình độ cao cấp chính trị.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo vị trí việc làm; bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức chuyên đổi số, kỹ năng số và ứng dụng AI, công nghệ số, kỹ năng phân tích dữ liệu chuyên ngành (đối với khối kinh tế kỹ thuật), sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc; cập nhật các kiến thức, kỹ năng liên quan đến vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đáp ứng nhiệm vụ theo yêu cầu vị trí việc làm; 100% công chức, viên chức đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định khi được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

### 2.3. Đến hết năm 2029

- 100% cán bộ, công chức, viên chức trong quy hoạch, cán bộ lãnh đạo quản lý được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức mới và kiến thức đáp ứng yêu cầu của chức danh quy hoạch.

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (khối chính quyền) 68% trở lên có trình độ thạc sĩ trở lên<sup>3</sup>.

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức danh lãnh đạo diện cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường quản lý: Có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm, trong đó 20% trở lên có trình độ chuyên môn thạc sĩ; lý luận chính trị từ Trung cấp trở lên đạt 100%; 25% trở lên có trình độ lý luận chính trị cao cấp trở lên; 75% trở lên Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trình độ lý luận chính trị cao cấp trở lên<sup>4</sup>.

- 100% Ủy ban nhân dân xã, phường được trang bị đầy đủ trang thiết bị làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn, định mức quy định.

## III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

### 1. Nâng cao nhận thức về công tác xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

- Tổ chức quán triệt, triển khai quyết liệt, đồng bộ, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng tại Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, các nghị quyết, kết luận, quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác cán bộ. Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Thông báo số 21-TB/VPTW ngày 07/3/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng, Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 08/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ và nội dung Kế hoạch này đến 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền.

- Nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, xây dựng và phát triển tỉnh trong giai đoạn

<sup>3</sup> Đến thời điểm tháng 5/2026 có 104/247 người (chiếm 42,11%) có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ và tương đương trở lên (trong đó cấp tỉnh 93/123 người; cấp xã có 11/124 người).

<sup>4</sup> Đến tháng 5/2026 có 208/365 (chiếm 56,99%) Phó Chủ tịch UBND và Phó Chủ tịch HĐND cấp xã (có mặt) có trình độ cao cấp lý luận chính trị.

mới. Lấy kết quả nâng cao chất lượng cán bộ của địa phương, đơn vị là chỉ tiêu đánh giá trực tiếp năng lực lãnh đạo của Người đứng đầu.

- Thực hiện công khai, minh bạch thông tin về chất lượng cán bộ, quy hoạch cán bộ, đánh giá cán bộ, bổ nhiệm, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật cán bộ... để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội, cán bộ, đảng viên và nhân dân tham gia giám sát.

## **2. Hoàn thiện đồng bộ, thống nhất các quy chế, quy định, phân cấp và xây dựng các đề án, kế hoạch về công tác cán bộ**

- Kịp thời cụ thể hóa, hoàn thiện đồng bộ, đầy đủ, thống nhất hệ thống các quy định, quy chế, quy trình, phân cấp và xây dựng các đề án, kế hoạch về công tác cán bộ đảm bảo đúng thẩm quyền, phù hợp đặc thù của địa phương, đơn vị phát huy tính chủ động, sáng tạo, đề cao tinh thần trách nhiệm của từng cấp, từng ngành gắn với kiểm soát quyền lực. Khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ theo hướng một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

- Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí tạo điều kiện, cơ hội phát triển đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nói chung, ưu tiên cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số, cán bộ có trình độ khoa học công nghệ, chuyên đổi số, khoa học kỹ thuật. Triển khai thực hiện Đề án tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số giai đoạn 2026-2030.

## **3. Nâng cao chất lượng trong thực hiện các khâu của công tác cán bộ**

### **3.1. Nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận và tuyển dụng công chức, viên chức**

- Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và thẩm quyền được phân cấp thực hiện rà soát, phê duyệt, điều chỉnh danh mục vị trí việc làm, tỷ lệ công chức, viên chức theo vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền, quy định của pháp luật và hướng dẫn của các cơ quan có liên quan; xây dựng cơ cấu, tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức làm cơ sở cho việc tuyển dụng, tiếp nhận, bố trí, sắp xếp đội ngũ công chức, viên chức theo vị trí việc làm.

- Công tác tuyển dụng, tiếp nhận công chức, viên chức phải được thực hiện chặt chẽ, công khai, minh bạch, khách quan, đúng pháp luật và đảm bảo tính cạnh tranh; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyển dụng; tăng cường điều động, luân chuyển cán bộ từ các sở, ngành tỉnh về xã đối với các chuyên ngành còn thiếu, điều động từ xã thừa sang xã thiếu; thực hiện tuyển dụng, tiếp nhận vào làm công chức, viên chức tập trung vào các vị trí việc làm, lĩnh vực còn thiếu, bảo đảm đúng chuyên môn cơ sở đang cần; gắn với việc đào tạo, sử dụng, bố trí con em địa phương, người dân tộc thiểu số nhằm tạo nguồn cán bộ ổn định, thông thạo ngôn ngữ và phong tục tập quán, gắn bó lâu dài với cơ sở. Thực hiện có hiệu quả cơ chế đặc biệt trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ cán bộ theo quy định của Quốc hội, của Chính phủ cụ thể hóa Kết luận số 205-KL/TW ngày 07/11/2025 của Bộ Chính trị, nhất là việc xét tuyển đối với sinh viên tốt

nghiệp loại xuất sắc, trong đó ưu tiên thu hút, tuyển dụng nhân lực chất lượng cao đối với các chuyên ngành chuyên sâu về năng lượng tái tạo, kỹ thuật công nghiệp, thương mại quốc tế và logistics.

- Tổ chức triển khai hiệu quả Chiến lược quốc gia về thu hút và trọng dụng nhân tài trên địa bàn tỉnh, nhất là các ngành, lĩnh vực mũi nhọn phục vụ cho phát triển nhanh, bền vững; nghiên cứu cơ chế tạo sự liên thông giữa khu vực công và khu vực tư; phát hiện, tuyển chọn, đào tạo cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc, cán bộ khoa học, kỹ thuật có tiềm năng phát triển; gắn với việc thực hiện hiệu quả các giải pháp tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

### ***3.2. Thực hiện đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức***

- Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức đa chiều, liên tục theo tháng, quý đảm bảo nguyên tắc và quy trình, gắn với sản phẩm công việc của cá nhân, tập thể và mức độ hài lòng của người dân; đồng bộ quy trình đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, có tiêu chí, gắn với sản phẩm cụ thể, theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh. Việc đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ, chính xác, khách quan, công bằng, đúng thực chất và lượng hóa được kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng cán bộ, công chức, viên chức gắn với kết quả công tác của từng bộ phận, cơ quan, đơn vị (*trên cơ sở phân tích khối lượng và tính chất, mức độ của công việc*).

- Kết quả đánh giá cán bộ, công chức, viên chức là cơ sở quan trọng cho việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, sắp xếp, bố trí sử dụng cán bộ. Thông qua đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ hằng tháng, hằng quý, hằng năm để phát hiện, lựa chọn cán bộ có năng lực nổi trội; đồng thời kiên quyết thay thế, điều chuyển hoặc bố trí công tác khác đối với cán bộ, công chức, viên chức có năng lực hạn chế, uy tín thấp, né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh mới.

### ***3.3. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng thiết thực, hiệu quả***

- Rà soát, cử cán bộ, công chức, viên chức (*đang công tác và trong quy hoạch*) diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đi đào tạo sau đại học phù hợp với vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Đào tạo nâng cao trình độ quản trị hiện đại cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý; thường xuyên cập nhật kiến thức về quản lý kinh tế, quản lý xã hội, kỹ năng lãnh đạo, công nghệ chuyển đổi số, tin học và ngoại ngữ. Tập trung bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ chuyên ngành; kịp thời cập nhật các chủ trương, chính sách mới và các kỹ năng hỗ trợ phục vụ tham mưu, thực thi công vụ.

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức cấp xã: Triển khai, cử đi đào tạo bằng Đại học thứ hai về các chuyên ngành cần thiết như khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong khu vực công, kỹ năng số và công nghệ số, công nghệ thông tin cơ yếu...

- Cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo lý luận chính trị nhằm đảm bảo hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh theo đúng quy định. Đối với đội ngũ trong quy hoạch bắt buộc phải được cử đi đào tạo nâng cao về lý luận chính trị, kiến thức quản lý nhà nước.

- Đẩy mạnh các chương trình bồi dưỡng, cập nhật kiến thức hội nhập kinh tế quốc tế, cam kết của các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (FTA) cho công chức phụ trách khối đầu tư, quản lý thương mại và hợp tác quốc tế.

- Hằng năm, trên cơ sở rà soát trình độ và năng lực thực tế, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng Kế hoạch đào tạo lại, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh và cấp xã thuộc quyền quản lý theo đúng vị trí việc làm, trong đó ưu tiên các lĩnh vực còn thiếu. Thường xuyên cập nhật các văn bản, kiến thức mới theo hướng dẫn của Bộ, ngành quản lý để kịp thời phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu tổ chức bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới kịp thời theo quy định. Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức chủ động, tích cực tự học tập, tự cập nhật kiến thức mới, tham gia phong trào “Bình dân học vụ số”, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số để đáp ứng yêu cầu mới.

- Phát huy vai trò của các cơ sở giáo dục, đào tạo công lập trên địa bàn tỉnh trong việc chủ trì hoặc phối hợp liên kết đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng bổ trợ, kỹ năng số... cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh và cấp xã.

### ***3.4. Xây dựng cơ chế, chính sách, động lực và đảm bảo nguồn lực, môi trường làm việc cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức***

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định, trong đó quan tâm ưu tiên xem xét quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí giữ chức vụ cao hơn đối với cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết, trách nhiệm với công việc, năng động, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, có thành tích xuất sắc, nổi trội; tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức được đi tham quan học tập kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Xây dựng và thực hiện cơ chế phát hiện, lựa chọn, thu hút trọng dụng nhân tài; các cơ chế chính sách chuyên gia đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý đặc biệt các ngành, lĩnh vực yêu cầu về kỹ thuật và chuyên môn nghiệp vụ chuyên sâu; rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại và hỗ trợ đào tạo sau đại học, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ theo quy định và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Có cơ chế để phát hiện, định hướng đào tạo đối với số học sinh trường Trung học phổ thông dân tộc nội trú tỉnh; nâng mức hỗ trợ học bổng cho học sinh, sinh viên các ngành đặc thù còn thiếu, nâng mức thưởng cho sinh viên đạt giải thi quốc gia, quốc tế; ưu tiên thu hút học sinh, sinh viên vào học các ngành, nghề trọng điểm, ngành kỹ thuật, công nghệ số mà tỉnh đang thiếu hụt tại các cơ sở đào tạo của tỉnh phù hợp với chủ trương, chính sách của Trung ương, tình hình thực tế địa phương và nguồn lực thực hiện.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, kịp thời xử lý nghiêm minh đối với cán bộ, công chức, viên chức không tham gia đào tạo, đào tạo lại theo chủ trương của cơ quan, đơn vị; thiếu trách nhiệm trong công việc, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, vi phạm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Kịp thời tôn vinh, khen thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức có thành tích đặc biệt xuất sắc, có nhiều đóng góp, cống hiến cho sự phát triển của ngành, lĩnh vực, địa phương, đơn vị.

### ***3.5. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác cán bộ và công tác bảo vệ chính trị nội bộ***

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp với cấp ủy, tổ chức đảng cùng cấp thường xuyên tự kiểm tra, tự rà soát về công tác cán bộ, kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế, vi phạm để kịp thời chủ động khắc phục, xử lý theo quy định. Chú trọng kiểm tra, giám sát cán bộ trong việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương, về phòng chống tham nhũng, lãng phí và một số lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm như: Quản lý tài nguyên, đất đai; sử dụng ngân sách, tài sản công; đầu tư, xây dựng...

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền. Kiên quyết xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân; khi phát hiện tổ chức, cá nhân có vi phạm phải tiến hành kiểm tra, kết luận và kiên quyết xử lý nghiêm minh, chính xác, kịp thời. Kịp thời xem xét bổ trí công tác khác đối với cá nhân có biểu hiện suy thoái, cơ hội chính trị, tham nhũng, tiêu cực, uy tín giảm sút dù cơ quan chức năng chưa kết luận có sai phạm; tạm dừng việc thực hiện các nội dung trong công tác cán bộ trong trường hợp có dấu hiệu vi phạm; đồng thời bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Mở rộng dân chủ, phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân; giám sát phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; vai trò của Nhân dân trong tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp. Tăng cường cơ chế chất vấn, giải trình, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

**3.6.** Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các cơ quan tham mưu của Đảng trong công tác tổ chức, cán bộ đảm bảo chặt chẽ, đúng quy trình, quy định. Thực hiện số hóa hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức từ cấp tỉnh đến cấp xã; triển khai bảo đảm các điều kiện cần thiết để xây dựng, duy trì, cập nhật, phát triển hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý phục vụ thu thập, cập nhật, đồng bộ dữ liệu, hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm dữ liệu “*đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung*”<sup>5</sup>.

## **IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN**

***(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)***

<sup>5</sup> Triển khai thực hiện theo quy định tại Nghị định số 27/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính phủ Quy định về cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức (Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2026)

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường

- Căn cứ nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 87-NQ/TU và Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện; bảo đảm các điều kiện, nguồn lực thực hiện và tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện để hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch này. Nâng cao trách nhiệm trong công tác phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được đề ra đảm bảo chất lượng và tiến độ của Kế hoạch. Tổng hợp, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Kinh phí triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này thực hiện theo quy định của pháp luật.

**2. Giao Sở Nội vụ:** Là cơ quan đầu mối, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường theo Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 87-NQ/TU ngày 05/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng cán bộ các cấp tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2026-2030 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ tổng hợp*) để xem xét, điều chỉnh theo quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc UBND tỉnh;
- UBND xã, phường;
- Lưu: VT, CV NCTH, NC.

**Đỗ Anh Tuấn**